

Ngày 21/04/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PGS: LNST Q1/2016 đạt hơn 191 tỷ đồng, tăng 340% so với cùng kỳ

PGS - CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam – Mặc dù tổng doanh thu thuần đạt hơn 1.285 tỷ đồng, giảm 13% so với cùng kỳ năm trước tuy nhiên doanh thu tài chính tăng cao theo PGS, chủ yếu đến từ việc PGS thoái vốn toàn bộ 55,2% vốn góp tại công ty con là CTCP CNG Việt Nam. Kết quả, PGS lãi sau thuế quý I/2016 hơn 191 tỷ đồng, tăng 340% so với cùng kỳ.

TMT: Lãi ròng Q1/2016 đạt gần 18 tỷ đồng, giảm 56% so với cùng kỳ

TMT - CTCP Ô tô TMT - Lãi ròng TMT quý 1/2016 chỉ còn chưa đến 18 tỷ đồng, tương ứng giảm 56% so với quý 1/2015.







NCT: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 722 tỷ đồng, giảm 11,5% so năm 2015

NCT - CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài – Năm 2016 công ty đặt mục tiêu sản lượng phục vụ năm 2016 ở mức 346,900 tấn, giảm 12%. Doanh thu 722 tỷ đồng, giảm 11.5% so năm 2015. Lợi nhuận sau thuế 269 tỷ đồng, giảm 14%. Cổ tức dự kiến 106% trên vốn điều lệ.

TLH: Kế hoạch LNST cổ đông công ty mẹ đạt 290 tỷ đồng

TLH - CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên - Kế hoạch tổng doanh thu năm 2016 đạt 4.000 tỷ đồng, LNST cổ đông công ty mẹ 290 tỷ đồng, khả quan hơn hẳn so với con số âm 169 tỷ của năm 2015. Công ty sẽ thành lập chi nhánh tại Campuchia theo hai phương án, thành lập công ty 100% vốn nước ngoài hoặc công ty liên doanh.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 42.67	18,096.27
	Nasdaq	↑ 7.80	4,948.13
	S&P 500	↑ 1.60	2,102.40
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -5.62	6,404.64
	DAX 	↑ 34.28	10,455.57
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 4.74	4,596.66
	Nikkei 225	↑ 457.08	17,363.62
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 385.94	21,622.25
	Shanghai	↓ -19.69	2,952.89

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 21/04/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Giá dầu tăng mạnh, lập đỉnh mới của năm 2016

Phiên giao dịch ngày thứ Tư, giá dầu thô trên thị trường Mỹ đóng cửa ở mức cao nhất kể từ đầu năm 2016 sau khi thông tin về dự trữ dầu thô Mỹ được công bố và bởi tin đồn sẽ có một cuộc họp tại Nga vào tháng 5 để bàn về giảm sản lượng dầu, theo tin từ CNBC. Tuy nhiên sau đó, Bộ trưởng Năng lượng Nga, ông Alexander Novak, đã chính thức lên tiếng phủ nhận khả năng có một cuộc họp như vậy, thông tin được công bố sau khi thị trường kết thúc giao dịch.

GAS: LNST Q1/2016 đạt gần 1.500 tỷ đồng, giảm 44% so với cùng kỳ

Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (mã GAS) vừa công bố BCTC hợp nhất quý I/2016. Trong quý I, GAS đạt 13.984 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 10% so với cùng kỳ năm ngoái. LNST quý I đạt 1.479 tỷ đồng, giảm 44% so với cùng kỳ. Trong đó, LNST công ty mẹ đạt 1.314 tỷ đồng, giảm 49%. Theo GAS, giá dầu Brent bình quân quý I/2016 là 34 USD/thùng, giảm 20 USD/thùng so với cùng kỳ năm ngoái là nguyên nhân chính khiến lợi nhuận quý này giảm mạnh.

Ngày 21/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.848 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (21/4) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.848 đồng, đảo chiều tăng 10 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.503 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.193 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.255 – 22.325 VND/USD (mua vào – bán ra), giảm 5 đồng so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 21/04: Giá vàng SJC ở mức 33,31-33,38 triệu đồng/lượng

Lúc 8h30, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 33,31-33,38 triệu đồng một lượng. Giá vàng chứng kiến phiên tăng mạnh hôm thứ Tư khi đồng đôla suy yếu so với hầu hết các đồng tiền chính trong rổ tiền tệ. Thị trường vàng đang khá trầm lắng khi các nhà đầu tư đang quan sát các cuộc họp sắp tới của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) và Ngân hàng Nhật Bản. Lúc 9h (giờ Hà Nội), mỗi ounce vàng được giao dịch ở 1.244,5 USD. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng vàng thế giới tương đương 33,5 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 20/04: Chỉ số Dow Jones tăng 0,24% lên 18.096,27 điểm

Phiên 20/4, chứng khoán Mỹ tăng điểm, chỉ cách mức kỷ lục 2%, nhờ giá dầu hồi phục cùng với sự lạc quan sau một loạt báo cáo lợi nhuận. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 0,24% lên 18.096,27 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0,08% lên 2.102,4 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,16% lên 4.948,13 điểm.

Ngày 20/04: Dầu thô tăng 1,71 USD (4%) lên 44,18 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, vào ngày đáo hạn, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 1,55 USD, tương ứng 3,8%, lên 42,63 USD/thùng. Giá dầu WTI giao tháng 6/2016 tăng 1,71 USD (4%) lên 44,18 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 1,77 USD, tương đương 4%, lên 45,80 USD/thùng.

Ngày 21/04/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

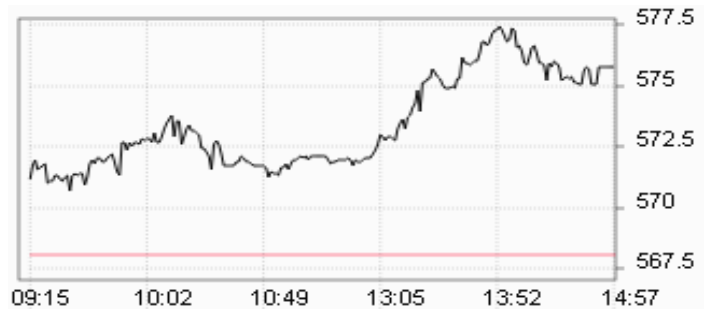
Thay đổi (điểm)	↑	+7,70/+1,36%
Giá trị (điểm)	↑	575,73
Khối lượng (cp)		104.751.900
Giá trị (tỷ đồng)		1.986,86
Số cp tăng giá	↑	149
Số cp giảm giá	↓	72
Số cp đứng giá	→	87

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

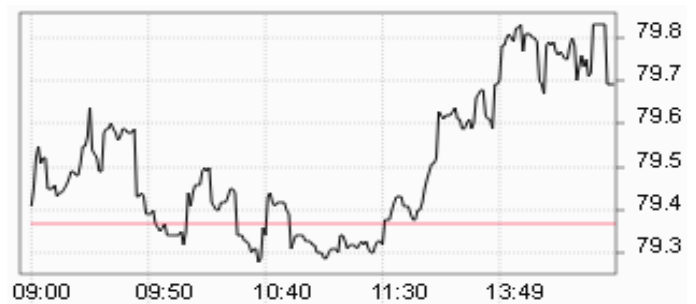
Thay đổi (điểm)	↑	+0,32/+0,40%
Giá trị (điểm)	↑	79,69
Khối lượng (cp)		44.124.263
Giá trị (tỷ đồng)		510,24
Số cp tăng giá	↑	120
Số cp giảm giá	↓	92
Số cp đứng giá	→	172

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,981,500	897,400
BÁN	5,575,320	418,000
MUA - BÁN	5,406,180	479,400

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HAX	19	19.9	19.9	18.7	10,190	↑ 7.0%
OGC	3.1	3.1	3.1	3	3,637,420	↑ 6.9%
DTT	9.5	10.9	10.9	9.5	290	↑ 6.9%
HSG	40.7	42.2	42.2	40.4	1,940,040	↑ 6.8%
D2D	33.1	33.1	33.1	33	550	↑ 6.8%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SGC	32.4	39.6	39.6	32.4	1,200	↑ 10.0%
TAG	26.1	26.4	26.4	24	1,900	↑ 10.0%
HDO	3	3.3	3.3	3	29,800	↑ 10.0%
KTS	41	43.3	43.3	37	18,430	↑ 9.9%
CLM	12.3	12.3	12.3	12.3	100	↑ 9.8%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 21/04, khối ngoại mua ròng tổng cộng gần 81,28 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 74,44 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 6,84 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SHB (144.400 cp), PVS (141.000 cp), KLS (108.500 cp), VND (107.000 cp), NET (45.700 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: VND (125.000 cp), PVE (60.000 cp), NDN (51.900 cp), VNR (40.400 cp), MAC (17.000 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 41.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 43.0 - 44.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 41.0 - 42.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 41.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 43.0 - 44.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 44.0 - 46.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 49.5 - 52.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ 44.0 - 46.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 44.0 - 46.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 49.5 - 52.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	↑
RSI	↑	MACD	↑

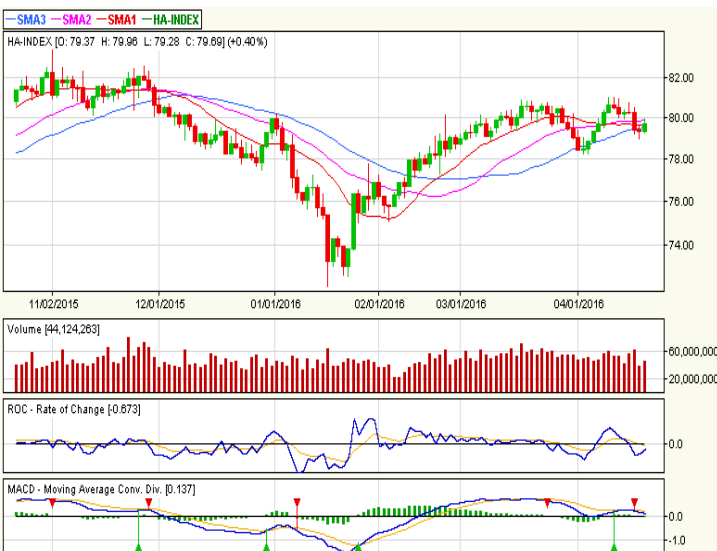
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 565 - 570 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 565 - 570 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 600 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật					
ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↑	Tích cực
%R	→	Trung tính	POS	→	Trung tính
Stochastic	→	Trung tính	ROC	→	Trung tính
CCI	→	Trung tính	ADX	→	Trung tính
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 79.0 - 79.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 79.0 - 79.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

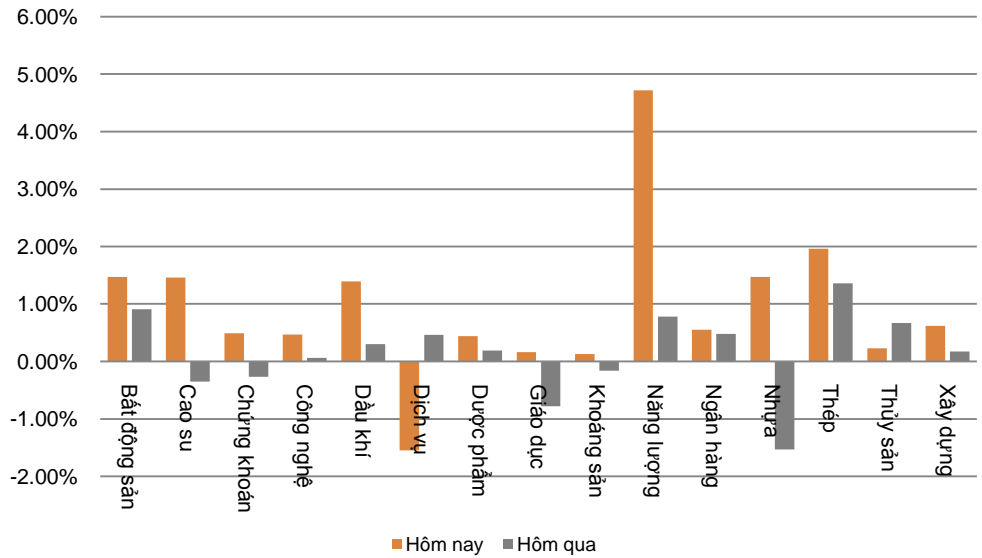
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật					
ACC	↓	Tiêu cực	MFI	→	Trung tính
%R	↓	Tiêu cực	POS	→	Trung tính
Stochastic	→	Trung tính	ROC	→	Trung tính
CCI	→	Trung tính	ADX	→	Trung tính
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.47%
Cao su	↑ 1.46%
Chứng khoán	↑ 0.49%
Công nghệ	↑ 0.47%
Dầu khí	↑ 1.39%
Dịch vụ	↓ -1.55%
Dược phẩm	↑ 0.44%
Giáo dục	↑ 0.16%
Khoáng sản	↑ 0.13%
Năng lượng	↑ 4.72%
Ngân hàng	↑ 0.55%
Nhựa	↑ 1.47%
Thép	↑ 1.96%
Thủy sản	↑ 0.23%
Xây dựng	↑ 0.62%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	50.5	51.5	↑ 1.0	↑ 2.0%	1,196,330
	REE	22.8	23	↑ 0.2	↑ 0.9%	141,050
	KBC	12.8	12.9	↑ 0.1	↑ 0.8%	1,692,750
	HAG	6.7	6.8	↑ 0.1	↑ 1.5%	1,657,010
	KDH	22.9	23	↑ 0.1	↑ 0.4%	97,780
Cao su	DRC	44.7	44.9	↑ 0.2	↑ 0.5%	135,700
	CSM	31.4	31.6	↑ 0.2	↑ 0.6%	298,860
	DPR	37.6	39	↑ 1.4	↑ 3.7%	11,900
	PHR	18.1	18.8	↑ 0.7	↑ 3.9%	352,320
	HRC	37.4	37.3	↓ -0.1	↓ -0.3%	1,410
Năng lượng	GAS	44.8	47.6	↑ 2.8	↑ 6.3%	1,430,930
	PPC	17.7	18	↑ 0.3	↑ 1.7%	310,170
	PGD	42.9	43.5	↑ 0.6	↑ 1.4%	662,420
	VSH	14.8	14.8	↔ 0.0	↔ 0.0%	10,010
	TMP	28	28	↔ 0.0	↔ 0.0%	1,210
	TBC	25	24.5	↓ -0.5	↓ -2.0%	30

Ngày 21/04/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
BPC	Mua	Mở	12.4	13.5	20	↑ 61.3%	↑ 8.9%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47.1	55.2	↑ 20.3%	↑ 2.6%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	28.9	37.7	↑ 32.7%	↑ 1.8%	01/02/2016	
Trung bình:							↑ 4.4%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:							↑ 30.2%		

Ngày 21/04/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua [+17%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua [+27%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ [+13%]	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua [+17%]	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 21/04/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
21/04/2016	22/04/2016	16/05/2016	PSC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	10.5	0 (0%)
n/a	n/a	21/04/2016	PTC	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	6.5	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	25/05/2016	KKC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	n/a	VPS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	21.5	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	30/06/2016	ND2	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	12	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	09/05/2016	TCO	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	10.3	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	14/05/2016	SSN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.4	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	n/a	MIM	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5.9	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	n/a	DTL	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.6	0 (0%)
21/04/2016	22/04/2016	20/05/2016	VNX	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,900 đồng/CP	1.6	0 (0%)
n/a	n/a	22/04/2016	CLG	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	3.8	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	16/05/2016	BWA	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 450 đồng/CP	4.8	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	n/a	BWA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4.8	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	28/05/2016	LIG	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.2	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	28/05/2016	AME	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4.1	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	25/05/2016	CHP	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,600 đồng/CP	20.5	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	25/05/2016	THB	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	22.3	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	26/05/2016	WSB	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	39.2	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	06/05/2016	IVS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	17.1	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	21/05/2016	VC5	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.8	0 (0%)
22/04/2016	25/04/2016	17/05/2016	S55	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	38.2	0 (0%)
n/a	n/a	23/04/2016	VPD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	11.6	0 (0%)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.